TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST – HNGĐ	*Văn Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/7/2025 về việc: "Xin ly hôn và giải quyết về con chung" giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Chử Thị G**, sinh năm: 1986.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn M,** sinh năm 1981.

Cùng HKTT: Thôn CL2, thị trấn VG, huyện VG, tỉnh HY.

Nay là: Thôn CL2, xã VG, tỉnh HY.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu **Nguyễn Ngọc Á**, sinh ngày 27/02/2010.

2. Cháu **Nguyễn Ngọc Linh N**, sinh ngày 06/01/2018.

Người đại diện theo pháp luật của các cháu: Chị Chử Thị G và anh Nguyễn Văn M là bố mẹ đẻ cháu.

Cùng HKTT: Thôn C2, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.

Nay là: Thôn C2, xã V, tỉnh H.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Chử Thị G thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn M và chị Chử Thị G cùng xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 08/02/2007, cháu Nguyễn Ngọc Á, sinh ngày 27/02/2010, cháu Nguyễn Ngọc Linh N, sinh ngày 06/01/2018.

Ly hôn, anh M và chị G cùng thỏa thuận thống nhất:

Giao cháu Nguyễn Ngọc Á cho anh Nguyễn Văn M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn Ngọc Linh N cho chị Chử Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Cháu Nguyễn Ngọc L đã đủ 18 tuổi do đó các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị G và anh M thỏa thuận thống nhất hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, anh M và chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung và nợ chung, đất ruộng nông nghiệp, công sức:** Các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn M và chị Chử Thị G đều thoả thuận thống nhất chị Giang chịu toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai thu số 0004665 ngày 16/7/2025, của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả lại cho chị G 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Thu Giang